

Ngày 20/07/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
TBC: LNST Q2 đạt 43,59 tỷ đồng, giảm 11% so với cùng kỳ

TBC - CTCP Thủy điện Thác Bà - Quý II năm nay, TBC ghi nhận doanh thu thuần đạt 76,6 tỷ đồng, giảm 13% so với cùng kỳ năm trước; LNST giảm 11%, đạt 43,59 tỷ đồng. Tính chung 6 tháng đầu năm, doanh thu thuần đạt 139 tỷ đồng và LNST đạt 73,68 tỷ đồng, cùng giảm 13% so với cùng kỳ.

PIT: LNST Q2 đạt 3,04 tỷ đồng, gấp hơn 4 lần cùng kỳ

PIT - CTCP Xuất nhập khẩu Petrolimex - Quý II/2016, PIT đạt hơn 863 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm 20% so với cùng kỳ năm ngoái; LNST đạt 3,04 tỷ đồng, gấp hơn 4 lần cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng, PIT đạt doanh thu hơn 1.550 tỷ đồng, giảm 27,33% cùng kỳ; LNST đạt 5,05 tỷ đồng, tăng 38% cùng kỳ.







KSB: LNST Q2 đạt 56,6 tỷ đồng, tăng 52,1% so với cùng kỳ

KSB - CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương - Quý II năm 2016, DTT đạt 225 tỷ đồng, tăng 13,6% so với cùng kỳ; LNST ở mức 56,6 tỷ đồng, tăng 52,1% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng, doanh thu đạt 405 tỷ đồng, tăng 11,6% cùng kỳ; LNST đạt 89,9 tỷ đồng, tăng 38,95% so với cùng kỳ, hoàn thành 62,4% kế hoạch năm.

HJS: LNST Q2 đạt hơn 12,6 tỷ đồng, tăng 40% cùng kỳ

HJS - CTCP Thủy điện Nậm Mu - Quý II/2016, doanh thu đạt 46,15 tỷ đồng, giảm nhẹ so với cùng kỳ; LNST đạt hơn 12,6 tỷ đồng, tăng 40% cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng, doanh thu đạt 81,7 tỷ đồng, xấp xỉ cùng kỳ năm trước; LNST đạt gần 20 tỷ đồng, hoàn thành 53% kế hoạch năm.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 25.96	18,559.01
	Nasdaq	↓ -19.41	5,036.37
	S&P 500	↓ -3.11	2,163.78
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 1.95	6,697.37
	DAX 	↓ -81.89	9,981.24
CHÂU Á 	CAC 40 	↓ -27.61	4,330.13
	Nikkei 225	↓ -137.07	16,586.24
CHÂU Á 	Hang Seng	↓ -129.98	21,673.20
	Shanghai	↓ -6.97	3,036.60

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 20/07/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỘI BẬT
Chính thức khai mạc kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XIV

Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa XIV chính thức được khai mạc sáng nay (20/7), chủ yếu tập trung công tác nhân sự cấp cao và thảo luận các báo cáo về kinh tế - xã hội, quyết định một số vấn đề quan trọng khác. Tại kỳ họp này, Quốc hội sẽ dành khoảng 6 ngày làm việc để xem xét, quyết định về công tác nhân sự Nhà nước. Đồng thời, Quốc hội sẽ dành khoảng 2 ngày làm việc để xem xét, thảo luận các báo cáo và quyết định một số vấn đề quan trọng của đất nước.

Cung cầu ngành đường tiếp tục căng thẳng trong niên vụ mới

Theo Bộ NN&PTNT, trong vụ sản xuất mía đường 2015-2016, cả nước có 41 nhà máy đường hoạt động. Sản lượng đường sản xuất được đạt trên 1,2 triệu tấn, giảm 12,73% so với vụ trước. Đây là năm thứ 2 liên tiếp giảm sản lượng đường. Vụ sản xuất 2015-2016, giá mía 10 CCS tại ruộng tăng so với vụ trước khoảng 100.000-150.000 đồng/tấn. Trong khi đó, giá đường tăng khoảng 3.500 -4.500 đồng/kg so với vụ trước. Bộ NN&PTNT nhận định, trong bối cảnh thị trường thế giới tiếp tục thiếu hụt đường, chủ yếu do hiện tượng El Nino gây thiệt hại cho trồng trọt, niên vụ 2016-2017, tình hình cung cầu và giá đường trong nước dự báo sẽ tiếp tục căng thẳng.

Ngày 20/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.888 đồng, tăng 5 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay 20/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.888 đồng, tăng 5 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.535 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.232 VND/USD. Lúc 8 giờ 40 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.265 – 22.335 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 5 đồng ở cả chiều mua và bán so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 20/07: Giá vàng SJC ở mức 36,62-36,72 triệu đồng/lượng

Tại Tập đoàn DOJI, giá bán vàng SJC hạ 30.000 đồng, xuống 36,72 triệu đồng trong buổi sáng. Cùng lúc, chiều mua điều chỉnh tăng tới 70.000 đồng, lên 36,62 triệu đồng. Diễn biến này giúp chênh lệch giữa hai chiều mua bán co hẹp còn 100.000 đồng, thay vì 200.000 đồng như ngày hôm qua. Tính đến 8h50, giờ Hà Nội, mỗi ounce có giá 1.333 USD, tăng gần 2 USD so với mở cửa. Sáng nay, độ vênh này dao động 730.000 đến 830.000 đồng thay vì trên một triệu đồng trước đó, theo chiều giá vàng trong nước cao hơn.

TIN QUỐC TẾ NỘI BẬT
Ngày 19/07: Chỉ số Dow Jones tăng 0,14%, lên 18.559,01 điểm

Phiên 19/7, S&P 500 rơi khỏi đỉnh trong khi Dow Jones tăng phiên thứ 8, lập đỉnh mới, khi nhà đầu tư xử lý báo cáo lợi nhuận trái chiều. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 25,96 điểm, tương ứng 0,14%, lên 18.559,01 điểm, lập kỷ lục mới. Dow Jones đã tăng 8 phiên liên tiếp, ghi nhận đợt tăng dài nhất kể từ tháng 3/2013. Trong khi đó, chỉ số S&P 500 mất 3,11 điểm, hay 0,14%, xuống 2.163,78 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 19,41 điểm, tương đương 0,38%, xuống 5.036,37 điểm.

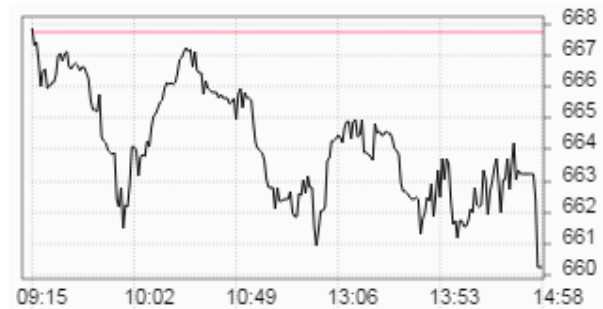
Ngày 19/07: Dầu thô giảm 1,3%, xuống 44,65 USD/thùng

Giá dầu Mỹ phiên 19/7 tiếp tục giảm, xuống thấp nhất 2 tháng, do lo ngại về tình trạng thừa cung sản phẩm lọc dầu. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 8/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 59 cent, tương ứng 1,3%, xuống 44,65 USD/thùng, thấp nhất kể từ 9/5. Giá dầu Brent giao tháng 9/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 30 cent, tương đương 0,6%, xuống 46,66 USD/thùng.

Ngày 20/07/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

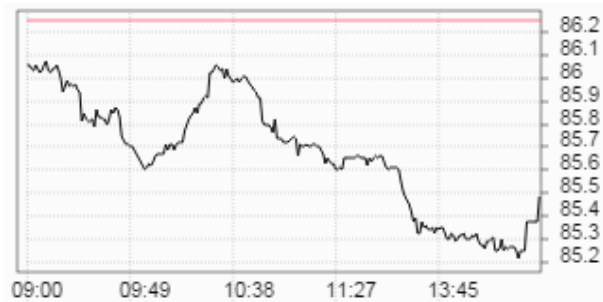
Thay đổi (điểm)	↓	-7,50/-1,12%
Giá trị (điểm)	↓	660.26
Khối lượng (cp)		129,409,012
Giá trị (tỷ đồng)		2,376.80
Số cp tăng giá	↑	75
Số cp giảm giá	↓	154
Số cp đứng giá	→	81

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DTL	16.5	16.9	16.9	16	51,000	↑ 7.0%
HOT	31.9	31.9	31.9	31.9	10	↑ 6.7%
TNC	9.6	9.6	9.6	9.5	11,350	↑ 6.7%
SVT	8.1	8.1	8.1	8.1	10	↑ 6.6%
SZL	23.1	26.1	26.2	23.1	47,420	↑ 6.5%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,76/-0,88%
Giá trị (điểm)	↓	85.49
Khối lượng (cp)		45,262,481
Giá trị (tỷ đồng)		516.89
Số cp tăng giá	↑	66
Số cp giảm giá	↓	134
Số cp đứng giá	→	179

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HJS	16.5	16.5	16.5	16.5	100	↑ 10.0%
HGM	41.5	50.6	50.6	41.5	600	↑ 10.0%
VBC	76	83.5	83.5	76	700	↑ 9.9%
NHC	36.9	36.9	36.9	36.9	100	↑ 9.8%
DHT	54	59	59.1	53	2,500	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	13,098,450	1,800,360
BÁN	5,334,380	634,575
MUA - BÁN	7,764,070	1,165,785

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 20/07, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 53,05 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 33,82 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 19,2 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (1.015.410 cp), VND (219.000 cp), SCR (100.000 cp), TNG (100.000 cp), BVS (96.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (417.100 cp), AAA (52.200 cp), ACM (50.400 cp), DXP (30.300 cp), VNR (27.000 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 52.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 56.0 - 58.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 56.0 - 58.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 56.0 - 58.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 58.0 - 60.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 62.0 - 64.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 58.0 - 60.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 58.0 - 60.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 62.0 - 64.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

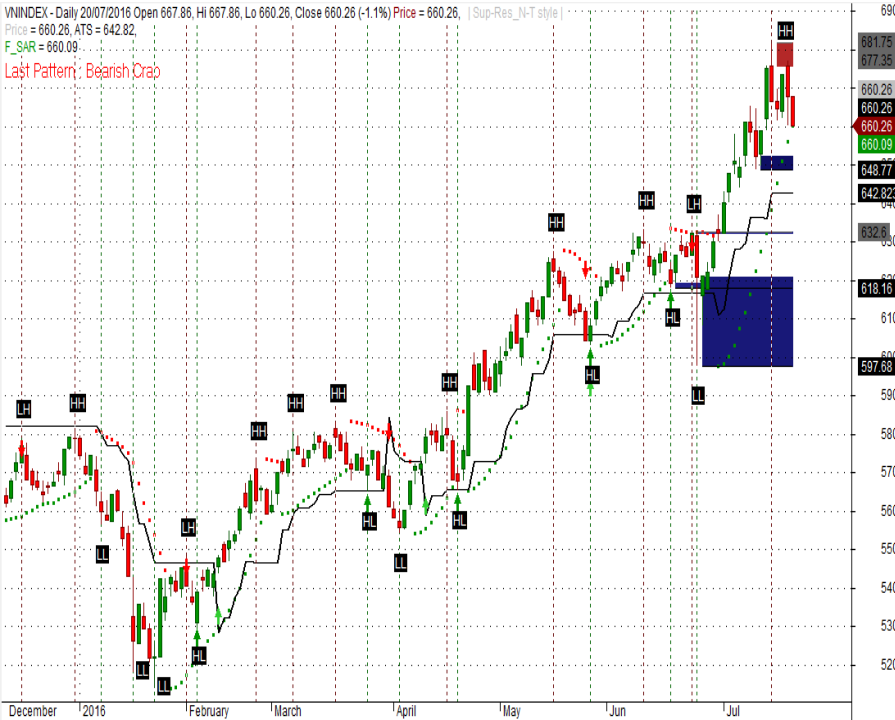
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	→ ROC	→ BBs
MA	↑ RSI	→ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	→ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

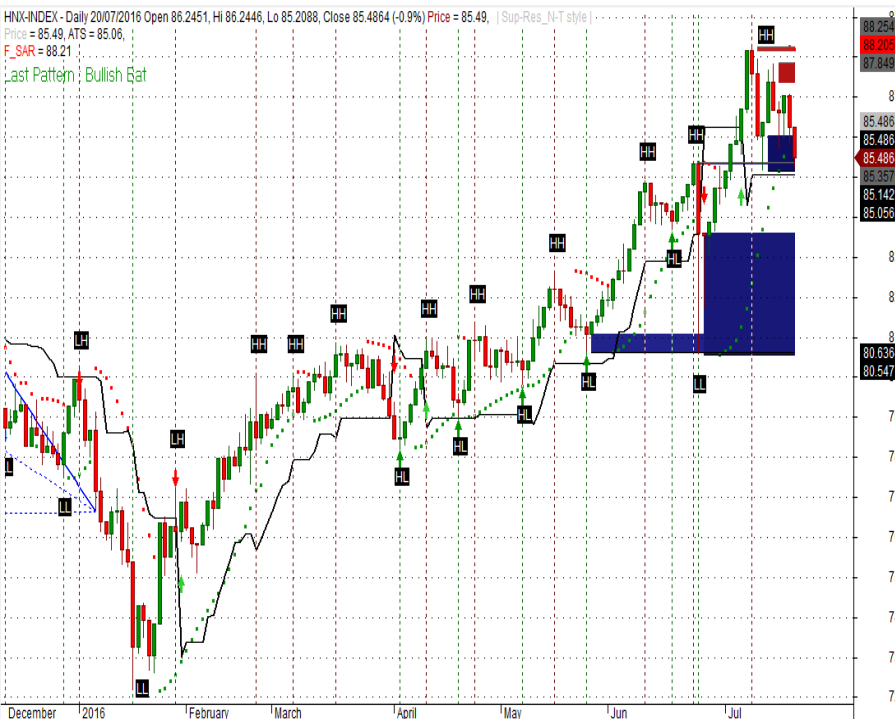
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: 620 - 640 Vùng chốt lời ngắn hạn: 660 - 680

HNX-INDEX



Vùng mua: 84.0 - 86.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 88.0 - 90.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 660 - 680 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 620 - 640 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 660 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	→ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 84.0 - 86.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 84.0 - 86.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 88.0 - 90.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

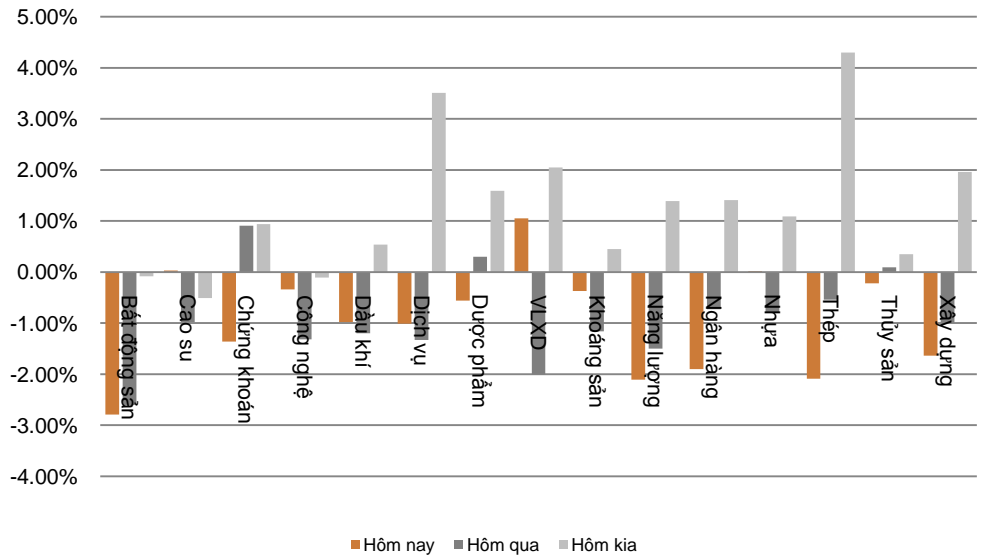
Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	→ ROC	→ BBs	↑
MA	↑ RSI	→ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↓ Volume	
Aroon	→ MFI	↑ Volume	→

Ngày 20/07/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -2.79%
Cao su	↑ 0.03%
Chứng khoán	↓ -1.36%
Công nghệ	↓ -0.34%
Dầu khí	↓ -0.98%
Dịch vụ	↓ -1.01%
Dược phẩm	↓ -0.56%
Vật liệu xây dựng	↑ 1.05%
Khoáng sản	↓ -0.37%
Năng lượng	↓ -2.11%
Ngân hàng	↓ -1.90%
Nhựa	↑ 0.02%
Thép	↓ -2.09%
Thủy sản	↓ -0.22%
Xây dựng	↓ -1.64%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	DRC	40.7	40.6	↓ -0.1	↓ -0.3%	170,060
	CSM	24.1	23.8	↓ -0.3	↓ -1.3%	440,960
	PHR	19.5	19.2	↓ -0.3	↓ -1.5%	24,430
	DPR	34.6	34.7	↑ 0.1	↑ 0.3%	15,340
	HRC	34.9	36.8	↑ 1.9	↑ 5.4%	230
Vật liệu xây dựng	HT1	30.8	32	↑ 1.2	↑ 3.9%	36,880
	VCS	101.9	99.9	↓ -2.0	↓ -2.0%	95,830
	BCC	16.7	16.4	↓ -0.3	↓ -1.8%	223,610
	BTS	10.5	10.5	→ 0.0	→ 0.0%	5,100
	NNC	80	83	↑ 3.0	↑ 3.8%	106,040
Nhựa	BMP	163	163	→ 0.0	→ 0.0%	72,230
	NTP	66	66	→ 0.0	→ 0.0%	51,180
	AAA	32.1	32.2	↑ 0.1	↑ 0.3%	584,195
	TTP	53	53	→ 0.0	→ 0.0%	-
	RDP	34.7	34.4	↓ -0.3	↓ -0.9%	16,180
	DAG	14	14.1	↑ 0.1	↑ 0.7%	980,500

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.58%	↑ 18.27%	↑ 19.42%	↑ 47.13%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -4.49%	↑ 14.61%	↑ 30.57%	↑ 65.14%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -3.10%	↑ 1.91%	↑ 19.01%	↑ 17.35%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -4.97%	↑ 21.11%	↑ 15.33%	↑ 45.27%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -3.39%	↑ 0.19%	↑ 10.56%	↑ 115.47%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.06%	↑ 3.48%	↑ 5.09%	↓ -7.84%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -4.01%	↓ -2.04%	↑ 10.07%	↓ -13.14%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.17%	↓ -4.67%	↑ 4.98%	↑ 30.19%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -8.43%	↓ -0.53%	↑ 4.06%	↑ 28.65%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -2.92%	↓ -0.60%	↑ 30.78%	↑ 46.65%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 7.47%	↑ 11.96%	↑ 7.48%	↑ 53.70%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -0.88%	↑ 1.72%	↓ -1.50%	↓ -5.13%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -4.80%	↑ 1.54%	↑ 5.85%	↓ -1.62%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -5.01%	↑ 3.02%	↑ 12.74%	↓ -6.13%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -4.67%	↓ -8.37%	↓ -8.83%	↓ -18.66%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.43%	↓ -2.99%	↓ -6.04%	↓ -12.64%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -5.23%	↑ 3.72%	↑ 34.22%	↓ -5.49%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -0.09%	↑ 2.19%	↑ 25.59%	↑ 5.73%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -6.11%	↓ -27.52%	↓ -34.24%	↓ -14.12%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -23.94%	↓ -14.77%	↑ 2.02%	↓ -73.84%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định:

Ngành Sữa là ngành có mức tăng trưởng theo tuần lớn nhất 7.47%. Ngành Dược phẩm là ngành có mức tăng trưởng tháng lớn nhất 21.11%. Ngành Dầu khí là ngành có mức tăng trưởng theo quý lớn nhất 34.22%. Ngành Đường là ngành có mức tăng trưởng theo năm lớn nhất 115.47%.

Ngày 20/07/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
HAG	Mua	Mở	7.9	6.9	11.2	↑ 41.8%	↓ -12.7%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	23.3	29.1	↑ 39.9%	↑ 12.0%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	19.0	24.7	↑ 29.3%	↓ -0.5%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.5	15.4	↑ 15.8%	↑ 1.5%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	66.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 6.4%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	57.0	66.8	↑ 28.5%	↑ 9.6%	06/05/2016	
FLC	Mua	Mở	6.6	6.2	12.0	↑ 81.8%	↓ -6.1%	08/06/2016	
NLG	Mua	Mở	22.7	21.5	28.1	↑ 23.8%	↓ -5.3%	08/06/2016	
HQC	Mua	Mở	5.3	5.6	8.0	↑ 50.9%	↑ 5.7%	08/06/2016	
SCR	Mua	Mở	9.8	11.0	13.0	↑ 32.7%	↑ 12.2%	08/06/2016	
BCI	Mua	Mở	23.6	24.8	30.0	↑ 27.1%	↑ 5.1%	08/06/2016	
TDH	Mua	Mở	14.5	12.7	18.8	↑ 29.7%	↓ -12.4%	08/06/2016	Cổ tức bằng tiền 15%, cổ phiếu 15%
NTL	Mua	Mở	11.5	10.4	14.0	↑ 21.7%	↓ -9.6%	08/06/2016	
Trung bình:						↑	2.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	31.5%		

Ngày 20/07/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 20/07/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 20/07/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	20/07/2016	CII	HOSE	Giao dịch bổ sung - 13,673,830 CP	26	-0.5 (-1.89%)
n/a	n/a	20/07/2016	DRC	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 27,412,602 CP	40.5	-0.2 (-0.49%)
20/07/2016	21/07/2016	22/08/2016	RCL	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	24	0 (0%)
20/07/2016	21/07/2016	n/a	RCL	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 15.000 đồng/CP	24	0 (0%)
n/a	n/a	20/07/2016	ABI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	18.8	0 (0%)
21/07/2016	22/07/2016	12/08/2016	NBP	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	19.7	-0.1 (-0.51%)
21/07/2016	22/07/2016	10/08/2016	HFC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	21	0 (0%)
21/07/2016	22/07/2016	n/a	SJ1	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	19.1	-0.1 (-0.52%)
21/07/2016	22/07/2016	n/a	SJ1	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	19.1	-0.1 (-0.52%)
21/07/2016	22/07/2016	22/08/2016	PVS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	18.6	-0.1 (-0.53%)
n/a	n/a	21/07/2016	KLS	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	11	0 (0%)
21/07/2016	22/07/2016	n/a	HRC	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	36	-1.5 (-4%)
22/07/2016	25/07/2016	n/a	BHS	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường niên độ 2015-2016	19.3	-0.1 (-0.52%)
n/a	n/a	22/07/2016	DMC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 8,013,668 CP	71	-1 (-1.39%)
n/a	n/a	22/07/2016	DQC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,901,074 CP	82	-3.5 (-4.09%)
n/a	n/a	22/07/2016	VIP	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,477,541 CP	9.3	-0.1 (-1.06%)
22/07/2016	25/07/2016	08/08/2016	TNC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	9.1	0.1 (1.11%)
22/07/2016	25/07/2016	10/08/2016	HST	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	6.7	0 (0%)
n/a	n/a	22/07/2016	ONE	HNX	Giao dịch bổ sung - 775,070 CP	7.5	-0.3 (-3.85%)
22/07/2016	25/07/2016	05/08/2016	TV4	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	13.7	0.1 (0.74%)
22/07/2016	25/07/2016	15/08/2016	NET	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	61	-0.9 (-1.45%)
n/a	n/a	22/07/2016	HHS	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	9.1	-0.1 (-1.09%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.